

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
TỔ CÔNG TÁC LIÊN NGÀNH
(Theo Quyết định số 875/QĐ-UBND
ngày 21/9/2015 và 1525/QĐ-UBND
ngày 9/12/2016)

Số: 263 /BC-TCTLN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 15 tháng 11.. năm 2018

BÁO CÁO THUYẾT MINH

Kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người sử dụng đất và các đối tượng bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: **Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m trên địa bàn bản Phiêng Bua, phường Noong Bua và tổ dân phố 18, phường Him Lam (điểm tái định cư bản Phiêng Bua) đợt 8**

1. Căn cứ thẩm định

- a) Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013.
- b) Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Thủ tướng Chính phủ về quy định thu tiền sử dụng đất; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.
- c) Căn cứ Thông tư số 37/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.
- d) Căn cứ Thông tư 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính quy định hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.
- e) Căn cứ Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên về ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận QSD đất; diện tích tối thiểu được phép tách thửa và hạn mức đất xây dựng phân mô, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2015 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà, công trình xây dựng, cây trồng trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện

Biên; Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành chính sách đặc thù các hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất để triển khai thực hiện Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m thành phố Điện Biên Phủ; Quyết định 210/QĐ-UBND ngày 21/3/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Ban hành bổ sung một số chính sách đặc thù khi Nhà nước thu hồi đất để triển khai thực hiện Dự án đầu tư bổ sung đoạn tuyến Đường nối từ đường Võ Nguyên Giáp đến khu tái định cư Noong Bua vào dự án đầu tư xây dựng công trình Đường vành đai II: Nối tiếp khu tái định cư Noong Bua thành phố Điện Biên Phủ với khu tái định cư Pú Tứu thị trấn huyện Điện Biên và Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung, khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m, thành phố Điện Biên Phủ.

f) Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật khung dọc trực 60m và khu tái định cư khu 1, khu 2 và khu 3 phường Him Lam, khu tái định cư bản Phiêng Bua, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Biên bản làm việc liên ngành thống nhất giá đất ở trung bình để tính hỗ trợ đối với đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đường 60m và Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung trên địa bàn phường Him Lam và phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ ngày 07/3/2017; Biên bản làm việc liên ngành thống nhất xử lý một số vướng mắc của một số hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đường 60m và Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung (Điểm tái định cư Phiêng Bua) trên địa bàn phường Him Lam và phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ ngày 05/7/2017.

g) Căn cứ Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định chi tiết một số nội dung về việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

h) Căn cứ Văn bản số 40/HĐND-KTNS ngày 16/3/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m; Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 13/02/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m; Văn bản số 2620/UBND-TH ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc xử lý một số tồn tại vướng mắc về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư một số dự án trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ; Văn bản số 1189/UBND-TH ngày 10/5/2018 của UBND tỉnh Điện Biên về việc xử lý một số tồn tại vướng mắc về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư một số dự án trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ.

k) Báo cáo số 81/BC-TCTLN ngày 21/4/2017 và số 104/BC-TCTLN ngày 9/6/2017 của Tổ công tác liên ngành về kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chlp người sử dụng

đất và các đối tượng bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m trên địa bàn bản Phiêng Bua, phường Noong Bua và tổ dân phố 18 phường Him Lam (điểm tái định cư bản Phiêng Bua).

2. Hồ sơ tài liệu liên quan

a) Trên cơ sở Tờ trình số 83/TTr-TTPTQĐ ngày 06/11/2018 của Trung tâm phát triển quỹ về việc đề nghị thẩm định phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m (Bổ sung, điều chỉnh); Hồ sơ, tài liệu phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm phát triển quỹ đất cung cấp và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của hồ sơ đất đai, hộ khẩu, tính chính xác của số liệu kê khai, kiểm đếm thiệt hại về tài sản vật kiến trúc, cây trồng vật nuôi trên đất khi thu hồi đất để thực hiện dự án.

b) Kế hoạch, Thông báo: Kế hoạch thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ và tái định cư số 1376/KH-UBND ngày 21/12/2016 của UBND thành phố Điện Biên Phủ; Thông báo thu hồi đất số 1377/TB-UBND ngày 21/12/2016 của UBND thành phố Điện Biên Phủ.

c) Hồ sơ quy chủ: Trích lục chính lý bản đồ địa chính khu đất xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung dọc trục đường 60m trên địa bàn phường Him Lam, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên do Văn phòng đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện ngày 12 tháng 7 năm 2017.

3. Nội dung thống nhất

Trên cơ sở quy định hiện hành về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, các quy định chính sách pháp luật hiện hành liên quan; hồ sơ, tài liệu, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án; Biên bản thống nhất kết quả thẩm định của Tổ công tác liên ngành về việc áp dụng các chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư, áp giá bồi thường hỗ trợ để xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản vật kiến trúc, cây trồng vật nuôi, các chính sách hỗ trợ cho người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m ngày 14 tháng 11 năm 2018; Cụ thể như sau:

3.1. Chính sách hỗ trợ

a) Thực hiện chính sách hỗ trợ cho các hộ dân tại Bản Phiêng Bua - Phường Noong Bua bao gồm:

- Hỗ trợ nơi ở tạm quy định tại Khoản 3 điều 16 Quyết định 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên gồm 03 mức hỗ trợ như sau:

- + Hộ gia đình từ 5 khẩu trở lên: 2.000.000 đồng/hộ/tháng;
- + Hộ gia đình có dưới 5 khẩu: 1.500.000 đồng/hộ/tháng;

+ Hộ độc thân: 800.000 đồng/hộ/tháng.

Thời gian hỗ trợ (tính tròn theo tháng) tính từ thời điểm người sử dụng đất bị thu hồi di chuyển giải phóng mặt bằng và bàn giao đất cho chủ đầu tư đến khi nhận nhà tái định cư, đất tái định cư; trường hợp nhận đất tái định cư được hỗ trợ thêm 06 tháng để hộ có thời gian ổn định chỗ ở; Việc chi trả theo đợt, 3 tháng một lần hoặc 6 tháng một lần; Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng căn cứ vào tiến độ giao đất tái định cư xác định thời gian chi trả cho phù hợp, thuận lợi cho ổn định cuộc sống tạm cư của nhân dân.

b) Giá trị các khoản hỗ trợ là 73.500.000đồng (*Bảy mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng*).

Nội dung	Kết quả thẩm định tại Báo cáo số 81/BC-TCTLN ngày 21/4/2017 và 104/BC-TCTLN ngày 9/6/2017 của Tổ công tác liên ngành	Số liệu tại tờ trình số 83/TTr-TTPTQĐ ngày 6/11/2018 của Trung tâm PTQĐ	Kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung của Tổ công tác liên ngành	Số tiền đề nghị điều chỉnh, bổ sung (tăng+, giảm-)
- Các khoản hỗ trợ	45.000.000	99.000.000	73.500.000	28.500.000

* Chênh lệch kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung của Tổ công tác so với Số liệu tại tờ trình số 83/TTr-TTPTQĐ ngày 6/11/2018 của Trung tâm PTQĐ là -25.500.000 đồng do: Trung tâm Phát triển quỹ đất đang tính số tháng hỗ trợ của các hộ từ ngày có biên bản bàn giao mặt bằng đến thời điểm tháng 2, tháng 3 năm 2019. Tổ công tác chỉ thẩm định hỗ trợ nơi ở tạm từ ngày có biên bản bàn giao mặt bằng đến thời điểm thẩm định hỗ trợ.

* Chênh lệch giữa kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung so với kết quả thẩm định tại các báo cáo số 81./BC-TCTLN ngày 21/4/2017 và báo cáo số 104/BC-TCTLN ngày 9/6/2017 của Tổ công tác liên ngành tăng là 28.500.000 đồng do: Tổ công tác thẩm định hỗ trợ bổ sung nơi ở tạm trên cơ sở biên bản bàn giao mặt bằng của các hộ do hồ sơ Trung tâm Phát triển quỹ đất cung cấp và chịu trách nhiệm.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

3.2. Kinh phí tổ chức thực hiện

a) Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015; Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015. Tổ công tác thẩm định kinh phí tổ chức thực hiện như sau:

Nội dung	Kinh phí thẩm định bổ sung (đồng)
- Kinh phí tổ chức thực hiện:	570.000,0

- Kinh phí dự phòng tổ chức cưỡng chế:	57.000,0
Tổng cộng:	627.000

b) Phân bổ kinh phí

- Kinh phí thẩm định chuyển về Tổ công tác liên ngành thẩm định (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) là 23% tổng kinh phí tổ chức thực hiện.

- Kinh phí phê duyệt phương án chuyển về UBND thành phố Điện Biên Phủ là 2% tổng kinh phí tổ chức thực hiện.

- Phương án, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để GPMB thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m phải xây dựng giá đất cụ thể để bồi thường, hỗ trợ về đất nền khoản kinh phí 5% chuyển về sở Tài chính để chi phí cho Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh.

- Còn lại 70% kinh phí tổ chức thực hiện được chuyển cho Trung tâm phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường để chi cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Mức trích tỷ lệ % cụ thể cho các cơ quan, tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại thành phố Điện Biên Phủ do Chủ tịch UBND thành phố Điện Biên Phủ ban hành theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 3 Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND tỉnh Điện Biên.

3.3. Kết quả thẩm định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Tổ công tác liên ngành

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư **29.127.000,0** đồng (*Hai mươi chín triệu một trăm hai mươi bảy nghìn đồng*).

Cụ thể các hạng mục như sau:

- Kinh phí điều chỉnh, bổ sung bồi thường, hỗ trợ về đất:	0,0	đồng
- Kinh phí điều chỉnh, bổ sung bồi thường, hỗ trợ về tài sản vật kiến trúc:	0,0	đồng
- Kinh phí điều chỉnh, bổ sung bồi thường, hỗ trợ về cây trồng vật nuôi:	0,0	đồng
- Kinh phí điều chỉnh, bổ sung hỗ trợ:	28.500.000,0	đồng
- Kinh phí điều chỉnh, bổ sung tổ chức thực hiện 2% trên tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ thuộc dự án:	570.000,0	đồng
- Kinh phí điều chỉnh, bổ sung dự phòng tổ chức cưỡng chế 10% trên tổng giá trị kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ thuộc dự án:	57.000,0	đồng
Tổng cộng	29.127.000	đồng

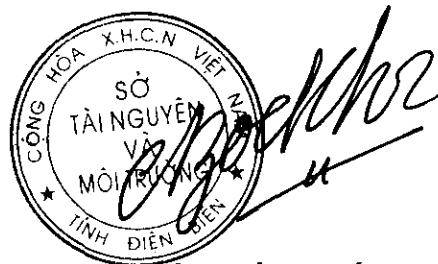
(Có biểu tổng hợp kinh phí bồi thường, hỗ trợ kèm theo)

Trên đây là báo cáo thuyết minh kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung các khoản hỗ trợ cho hộ gia đình cá nhân và tổ chức thuộc phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người sử dụng đất và các đối tượng bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m trên địa bàn bản Phiêng Bua, phường Noong Bua và tổ dân phố 18 phường Him Lam (điểm tái định cư bản Phiêng Bua) đợt 8. Tổ công tác liên ngành tổng hợp thuyết minh báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND thành phố Điện Biên Phủ phê duyệt./.¶

Nơi nhận:

- UBND TP Điện Biên Phủ;
- TTPTQĐ; CNTTPTQĐ TP ĐBP;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường TP ĐBP;
- Lưu: VT, TCT.

**KT. TỔ TRƯỞNG
TỔ PHÓ**



**PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Ngôn Ngọc Khuê**

TỔNG HỢP DANH SÁCH CÁC HỘ ĐẦU

(Kèm theo Báo cáo số 26/BC-)

STT	Họ và tên	Thời gian được hỗ trợ (tháng)	Đơn giá	Thành tiền (đồng)	STT	Họ và tên	Ngày bàn giao	Tính đến ngày	số tháng	Dã phê duyệt tại QĐ: và 713 ngày	
Kết quả thẩm định tại Báo cáo số 81/BC-TCTLN ngày 21/4/2017 của Tổ công tác liên ngành					Số liệu tại tờ trình số 83/TTr-TTPTQD ngày 6/11/						
1	Vũ Minh Khôn - Văn Thị Lãi	6	1.500.000	9.000.000	1	Vũ Minh Khôn - Văn Thị Lãi	3/2018	2/2019	12	6	1.500.000
2	Đặng Văn Nguyên - Lù Thị Thanh	6	1.500.000	9.000.000	2	Đặng Văn Nguyên - Lù Thị Thanh	4/2018	3/2019	12	6	1.500.000
5	Lò Văn Chung - Lường Thị Phương	6	1.500.000	9.000.000	5	Lò Văn Chung - Lường Thị Phương	4/2018	3/2019	12	6	1.500.000
Kết quả thẩm định tại Báo cáo số 104/BC-TCTLN ngày 9/6/2017 của Tổ công tác liên ngành											
22	Hoàng Đình Điện - Lò Thị Duyên	6	1.500.000	9.000.000	22	Hoàng Đình Điện - Lò Thị Duyên	9/2017	2/2019	18	6	1.500.000
26	Trần Văn Hùng - Mạc Thị Hoa	6	1.500.000	9.000.000	26	Trần Văn Hùng - Mạc Thị Hoa	3/2018	2/2019	12	6	1.500.000
Tổng cộng				45.000.000							

ĐỒNG GIÁ HỖ TRỢ NƠI Ở TẠM ĐỀ NGHỊ BỔ SUNG KINH PHÍ

(ngày 5 tháng 11 năm 2018 của Tổ công tác liên ngành)

Ngày 3/5/2017 2017	Đề nghị trình bổ sung	Đơn giá	Thành tiền bổ sung (đồng)	Tổng tiền trình bổ sung	STT	Họ và tên	Ngày bàn giao	Tính đến ngày	Thời gian được hỗ trợ (tháng)	Đơn giá	Thành tiền (đồng)	Số tiền đề nghị điều chỉnh, bổ sung
Địa Trung tâm PTQĐ					Kết quả thẩm định của Tổ công tác liên ngành							
9.000.000	6	1.500.000	9.000.000	18.000.000	1	Vũ Minh Khôn - Vân Thị Lãi	3/2018	11/2018	9	1.500.000	13.500.000	4.500.000
9.000.000	6	1.500.000	9.000.000	18.000.000	2	Đặng Văn Nguyên - Lù Thị Thanh	4/2018	11/2018	8	1.500.000	12.000.000	3.000.000
9.000.000	6	1.500.000	9.000.000	18.000.000	5	Lò Văn Chung - Lường Thị Phương	4/2018	11/2018	8	1.500.000	12.000.000	3.000.000
9.000.000	12	1.500.000	18.000.000	27.000.000	22	Hoàng Đình Điện - Lò Thị Duyên	9/2017	11/2018	15	1.500.000	22.500.000	13.500.000
9.000.000	6	1.500.000	9.000.000	18.000.000	26	Trần Văn Hùng - Mạc Thị Hoa	3/2018	11/2018	9	1.500.000	13.500.000	4.500.000
			54.000.000	99.000.000							73.500.000	28.500.000

Nhật